TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **114/**2018/HS-ST
Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Trọng Di.
2. Ông Nguyễn Nam Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2018/HSST, ngày 16/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Ngọc A**, (Tên gọi khác: Th), sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Ngọc B (đã chết) và bà Phạm Thị C; Vợ, con: Chưa có

- Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 31/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Mai Ngọc A 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 17/4/2018. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 08/5/2018 Công an thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Ngọc A số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 06/10/2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- Bị hại: bà Lê Thị D, sinh năm 1985.
Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

- Người làm chứng:
1. Trần Bảo F, sinh năm 1975.
Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Trần Lê Thạch Bảo F1, sinh năm 2008.

Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

3. Huỳnh Thanh F2, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Khu phố 10, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị Kim F3, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khu phố 12, thị trấn P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/10/2018 Mai Ngọc A sinh năm 1995 đang đi bộ một mình tại đường thuộc khu phố 6, thị trấn P, huyện W thì nhìn thấy Trần Bảo F (tí em) chạy xe máy đi ra khỏi nhà, thấy nhà F không có người trông coi nên A nảy sinh ý định vào nhà F để tìm tài sản trộm cắp. A quay về nhà A lấy 01 con dao có cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, rộng 1,5cm, dài 15cm đi đến nhà F. Thấy cửa cổng không khóa nên A dùng tay kéo cửa rồi đi vào sân nhà, đi vào phía sau thấy cửa sau đã bị khóa, quan sát không thấy ai nên A lấy 01 con dao đã mang theo sẵn để cậy phá bản lề cửa, dùng dao cậy cửa không được nên A tìm kiếm xung quanh thì thấy 01 cây kiềm dài 20cm. A lấy cây kiềm bấm vào bản lề rồi vặn qua lại một lúc thì bản lề bị bung ra. A mở cửa nhanh chóng đi vào bên trong nhà của F để tìm kiếm tài sản trộm cắp. A lục tìm tài sản trong tủ gỗ trước phòng ngủ nhưng không thấy tài sản gì. A tiếp tục tìm kiếm tài sản trong tủ đựng sách vở để trước bàn thờ trong phòng khách nhưng không thấy tài sản, quan sát thấy phòng ngủ của F có 01 cái két sắt nên A đi vào bên trong phòng ngủ. A thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime của Lê Thị D là vợ của F để trên nệm ngủ nên A lấy chiếc điện thoại, nhìn thấy trên bàn có 01 cục sạc dự phòng hiệu Yoobao nên A lấy cục sạc và điện thoại sau đó đi ra khỏi nhà của F. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày 05/10/2018 F quay về lại nhà thì phát hiện có người đột nhập, F gọi cho vợ là D về kiểm tra camera thì phát hiện bị mất 01 điện thoại di động và 01 cục sạc dự phòng nên trình báo đến Công an thị trấn Liên Hương. Qua xem xét hình ảnh xác định là Mai Ngọc A nên Công an thị trấn Liên Hương mời A làm việc thì thu giữ tang vật trên người của A.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-HDĐG ngày 11.10.2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime: 4.290.000 đồng/chiếc x 70% = 3.003.000 đồng

- 01 cục sạc dự phòng hiệu YooBao màu trắng: 450.000 đồng/cục sạc x 70% = 315.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: **3.318.000** đồng.

Quá trình điều tra Mai Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội của A.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 118/CT/VKSTP-HS ngày 15.11.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Ngọc A phạm tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc A mức án từ **12** đến **15** tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 118/CT/VKSTP-HS ngày 15.11.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án "trộm cắp tài sản" xảy ra vào khoảng 10 giờ ngày 05/10/2018 tại khu phố 6, thị trấn P, huyện W do bị cáo Mai Ngọc A lén lút vào nhà của Lê Thị D trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và 01 cục sạc dự phòng hiệu YooBao có tổng trị giá 3.318.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Vì vậy, Cáo trạng số 118/CT/VKSTP-HS ngày 15.11.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nhưng không do lao động của bản thân tạo ra, bị cáo đã lén lút, bí mật trộm cắp tài sản của chị D để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi trộm cắp của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật

tự trị an tại địa phương nên cần phải tuyên phạt bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa loại tội trộm cắp trên địa bàn.

Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã giao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và 01 cục sạc dự phòng hiệu YooBao màu trắng cho bị hại Lê Thị D theo quy định pháp luật.

[6] Về bồi thường dân sự: Bị hại Lê Thị D không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Mai Ngọc A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc A mức án **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2018.

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND thị trấn P;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quốc Trí